TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 74/2022/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 24 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tiêu Thị T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tiêu Thị T và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tiêu Thị T và anh Bùi Văn T.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Thị Thùy G, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2009 cho chị Tiêu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; giao hai con chung Bùi Thị Lan A, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2007 và Bùi Thanh N, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2011 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Tiêu Thị T và anh Bùi Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thời gian nuôi dưỡng con chung tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không sự có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Tiêu Thị T và anh Bùi Văn T tạm thời không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Tiêu Thị T nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Chị T đã nộp số tiền tạm ứng 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0004279 ngày 04/10/2022). Trả lại cho chị T số tiền 150.000đồng.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Tiến (ĐKKH số 40/2007);
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương